

Số: 31/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị N, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Vĩnh Long có Công văn số: 140/CV-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 thống nhất với nội dung hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Cư trú: ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H: Chị Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 1978; Cư trú: Khóm M, xã C, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 04/12/2024.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H: Ông Nguyễn Tấn L, Văn Phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T; Cư trú: số C N, Phường N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị N2, sinh năm 1966; Cư trú: ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Bùi Thị N2: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1989; Cư trú: ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 05/03/2025.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trương Thị Dịu H1, sinh năm 1989; Cư trú: ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 1978; Cư trú: Khóm M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

3. Bà Cao Thị N, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ trụ sở tại: ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Hồng N1 là người đại diện của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Chị Huỳnh Thị T là người đại diện của bị đơn; Bà Bùi Thị N2 là bị đơn và chị Trương Thị Dịu H1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận thống nhất nội dung như sau:

- Công nhận cho bà Nguyễn Thị H được quyền quản lý, sử dụng Phần D1 diện tích đo đạc thực tế là 245,9m², loại đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần thửa số 1128, nằm trong tổng diện tích 1.890m², tờ bản đồ số 29 (tờ bản đồ số 29 chuyển đổi từ tờ bản đồ số 11), tọa lạc tại ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long và tài sản gắn liền với đất tranh chấp là 01 cây dừa trên 25 năm tuổi (Phần D1 là phần đất trống).

Có tứ cận như sau:

+ Hướng Bắc: giáp thửa số 2668 có số đo 8,0m.

+ Hướng N3: giáp đường nhựa có số đo 7,3m.

+ Hướng Đông: giáp phần còn lại của thửa số 1128 (phần D2) có số đo 20,80m và 14,20m.

+ Hướng Tây: giáp phần còn lại của thửa số 1128 (phần C) có số đo 36,6m.

- Bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Hồng N1, chị Trương Thị Dịu H1 trả cho bà Bùi Thị N2 được quyền quản lý, sử dụng C diện tích đo đạc thực tế là 325,5m², loại đất trồng cây lâu năm, thuộc một phần thửa số 1128, nằm trong tổng diện tích 1.890m², tờ bản đồ số 29 (tờ bản đồ số 29 chuyển đổi từ tờ bản đồ số 11), tọa lạc tại ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long và tài sản gắn liền với đất tranh chấp (Phần C là phần đất trống).

Có tứ cận như sau:

+ Hướng Bắc: giáp thửa số 2645 có số đo 11,1m.

+ Hướng N3: giáp đường nhựa có số đo 12,8m.

+ Hướng Đông: giáp phần còn lại của thửa số 1128 (phần D) có số đo 36,6m.

+ Hướng Tây: giáp phần còn lại của thửa số 1128 (phần B) có số đo 38,1m.

Thửa đất số 1129 nằm trong thửa số 1128 có kích thước lần lượt là 11,5m; 10,7m; 11,9m; 9,8m.

Theo sơ đồ khu đất kèm theo Công văn số 126/CNHCN ngày 25/6/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C (nay là Chi nhánh Văn phòng Đ) và Công văn số 34/CNKV15-KT ngày 28/8/2025 Chi nhánh Văn phòng Đ.

Các đương sự được quyền đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất theo quyết định này.

Về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 4.144.630 đồng. Bà Bùi Thị N2 tự nguyện chịu 2.072.315 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm mười lăm đồng*) tiền chi phí tố tụng nộp tại cơ quan thi hành án dân sự. Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 2.072.315 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm mười lăm đồng*) tiền chi phí tố tụng nhưng được trừ vào 8.000.000

đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng nên bà Nguyễn Thị H đã nộp xong, bà Nguyễn Thị H được nhận lại 3.855.370 đồng (*Ba triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm bảy mươi đồng*) tại Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long và 2.072.315 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm mười lăm đồng*) sau khi Cơ quan thi hành án dân sự thu của bà Bùi Thị N2 rồi giao lại cho bà Nguyễn Thị H.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nên bà Nguyễn Thị H được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bà Bùi Thị N2 tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiên